

Số: 08/2023/QĐST-HNGĐ

VN, ngày 17 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phù Văn H - sinh năm: 1990;

Trú tại: Thôn XT 1, xã VH, huyện VN, tỉnh KH.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Xuân T - sinh năm: 1993;

Trú tại: Thôn XT 1, xã VH, huyện VN, tỉnh KH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phù Văn H và chị Nguyễn Thị Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao các con chung là Phù Anh K - sinh ngày 21 tháng 5 năm 2011, Phù Mỹ M - sinh ngày 16 tháng 01 năm 2012 và Phù Anh N - sinh ngày 21 tháng 7 năm 2017 cho anh Phù Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi; anh H không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở;

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh H, chị T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phù Văn H và chị Nguyễn Thị Xuân T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phù Văn H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0001701 ngày 09/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN. Anh H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã VH (Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2015, ngày 23/3/2015);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Vũ Tuyết Mỹ**